

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa chào thầu	- Nhà thầu đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Trong đó nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng hàng hóa và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu. Thông số kỹ thuật trong tài liệu kỹ thuật, catalogue, bản công bố chất lượng (Của nhà sản xuất),... đồng nhất với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu. - Nhà thầu phải đính kèm tài liệu kỹ thuật, Catalogue,... trong E-HSDT.	Đạt
		- Nhà thầu không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Nhà thầu không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng hàng hóa và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu. Thông số kỹ thuật trong tài liệu kỹ thuật, catalogue, bản công bố chất lượng (Của nhà sản xuất),... không phù hợp, không đồng nhất với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu. - Nhà thầu không đính kèm tài liệu kỹ thuật, Catalogue,... trong E-HSDT.	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện (giao nhận hàng hóa, vận chuyển, lưu kho...) phù hợp và khả thi.	Đạt
		- Không có hoặc có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Không có hoặc có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện (giao nhận	Không đạt

		hàng hóa, vận chuyển, lưu kho...) nhưng không phù hợp và khả thi.	
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1	Các yêu cầu về tiến độ hoàn thành cung cấp hàng hóa	Có bảng tiến độ hoàn thành cung cấp hàng hóa ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hợp lý, khả thi và phù hợp và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có Bảng tiến độ hoàn thành cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng > 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4	Các cam kết chung của nhà thầu		
4.1	Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu phải có đầy đủ các cam kết sau đây: - Tất cả các hàng hóa và dịch vụ liên quan có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp đủ điều kiện lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật của Việt Nam; - Cung cấp hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau (đối với hàng hóa STT 30 sản xuất năm 2026); - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao, đưa hàng hóa vào sử dụng (đối với hàng hóa STT 30 thời gian bảo hành ≥ 24 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao, đưa hàng hóa vào sử dụng); - Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam; - Cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các thiết bị nhập khẩu; Tài liệu chứng nhận chất lượng sản phẩm hoặc tương đương đối với các thiết bị sản xuất trong nước khi giao hàng; - Cam kết lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành sử dụng, bảo quản, bảo trì, sửa chữa cho cán bộ, nhân viên kỹ thuật của Chủ đầu tư. Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và các tài liệu liên quan. - Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường và không tác động nhiều đến môi trường; - Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT (được bổ sung làm rõ); - Cam kết sẽ có mặt tại địa điểm của Chủ đầu tư trong vòng 12h để kiểm tra khắc phục sự cố kể từ khi tiếp nhận thông tin từ chủ đầu tư (bằng email, văn bản, điện thoại). Đối với các lỗi nhẹ có thể xử lý sự cố từ xa (qua điện thoại, công cụ hỗ trợ từ xa) tối đa 1,5 giờ kể từ khi tiếp nhận thông tin từ chủ đầu tư (bằng email, văn bản,	Đạt

		điện thoại). Trường hợp không thể khắc phục được sự cố thì nhà thầu phải bố trí hàng hóa tương đương để Chủ đầu tư sử dụng trong quá trình bảo hành. Trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục được sự cố thì nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới 100% trong vòng 12 giờ kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư. - Các cam kết kèm theo chương V của E-HSMT. - Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của E-HSDT và các cam kết của mình. <i>(Tất cả các bản cam kết phải có chữ ký và dấu của người đại diện pháp luật của nhà thầu)</i>	
		Nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ theo yêu cầu trên.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.